|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ***Hải Dương, ngày 05 tháng 12 năm 2016*** | | |  | | |
| **PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ TIẾP NHẬN**  **Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:**  *Quyển số\_ \_ \_ \_ \_ \_ \_ \_ Số thứ tự \_ \_ \_ \_ \_ \_ \_ \_ \_*  Cán bộ tiếp nhận  (ký và ghi rõ họ, tên) | | |
| **ĐƠN YÊU CẦU ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP**  **QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**  (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường) | | |
| ***Kính gửi:*** **VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  **PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** | | |  | | |
|  | | |  | | | |
| **PHẦN KÊ KHAI CỦA CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THẾ CHẤP** | | | | | | |
| **1. Bên thế chấp**  1.1.1. Tên đầy đủ: **NGUYỄN ĐỨC HƯNG**  1.1.2. Địa chỉ liên hệ: Cộng Hòa, Kim Thành, Hải Dương  1.1.3. Số điện thoại: 0989647157  1.1.4. CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: 141448032, ngày cấp 10/08/2007, nơi cấp: CA tỉnh Hải Dương  1.2.1. Tên đầy đủ: **VŨ THỊ TÂM**  1.2.2. Địa chỉ liên hệ: Cộng Hòa, Kim Thành, Hải Dương  1.2.3. Số điện thoại: 0989647157  1.2.4. CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: 140436756, ngày cấp 25/06/2002, nơi cấp: CA tỉnh Hải Dương | | | | | | |
| **2.** **Bên nhận thế chấp**  2.1 Tên đầy đủ: **NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM (Viết tắt là AGRIBANK) - CHI NHÁNH TỈNH HẢI DƯƠNG**  2.2 Địa chỉ liên hệ: Số 16 Phạm Hồng Thái, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.  2.3 Số điện thoại: 03203890402; Fax: 03203897107.  2.4 GCN đăng ký kinh doanh số 0100686174-174, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp đăng ký lần đầu ngày 16 tháng 07 năm 1998, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 21 tháng 11 năm 2014. | | | | | | |
| **3. Mô tả tài sản thế chấp**  3.1.1. Thửa đất số: 525; Tờ bản đồ số: 57; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị: 78,0 m2; đất TCLN: 11,0 m2; Thời hạn sử dụng: Đất ở tại đô thị: Lâu dài; đất TCLN: 15.10.2043.  3.1.2. Địa chỉ: Khu 10, phường Tân Bình, TP Hải Dương.  3.1.3. Diện tích: 89 m2 (Bằng chữ: Tám mươi chín mét vuông).  3.1.4. Hình thức sử dụng: riêng 89 m2, chung 0 m2.  3.1.5. Nguồn gốc sử dụng: Cấp đổi GCN QSD đất được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất (GCN số 344 cấp ngày 16.5.2016)  3.1.6 Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 214859, vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH-00973 do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 05/12/2016. | | | | | | |
| **3.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở**  3.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 214859, vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH-00973 do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 05/12/2016.  3.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản: 525; Tờ bản đồ số: 57  3.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất:  + Địa chỉ: Khu 10, phường Tân Bình, TP Hải Dương  + Diện tích sàn: 196,4 m².  + Diện tích xây dựng: 68,8 m².  + Kết cấu: Khung BTCT, móng BT, mái BTCT  + Số tầng: 3  + Cấp (hạng): 3  + Năm hoàn thành: 2016  **3.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở**  3.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:    3.3.2. Loại nhà ở: Căn hộ chung cư; Nhà biệt thự; Nhà liền kề.  3.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:……………………….  (đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng:………………….; Số của căn hộ:………………………..…; Tòa nhà .)  3.3.4. Diện tích sử dụng: ……………………… m2  *(ghi bằng chữ:* .*)*  3.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):  *Số hợp đồng* *(nếu có):………………………………………, ký kết ngày…… tháng….… năm*  **3.4. Dự án xây dựng nhà ở**  3.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):  *Số phát hành:.*......................, *số vào sổ cấp giấy:*  *Cơ quan cấp*:………………………………………, *cấp ngày* …… *tháng* ….. *năm ………….*  3.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền  *Số:*  *Cơ quan cấp*:……………………………………, *cấp ngày* …… *tháng* ….. *năm*  3.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở:……….; Tờ bản đồ số *(nếu có)*:  3.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:  3.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:    **3.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở** | | | | | | |
| 3.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:  *Số phát hành*:.......................*, số vào sổ cấp giấy:*  *Cơ quan cấp*:………………………………………, *cấp ngày* …… *tháng* ….. *năm*  3.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai:… ..; Tờ bản đồ số *(nếu có)*:  3.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai: | | | | | | |
| **4.** **Hợp đồng thế chấp:** số **2300LAV201601440/HĐTC** ký kết ngày ………………………. | | | | | | |
| **5. Thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký** | | | | | | |
| **6.** **Tài liệu kèm theo:** Không có | | | | | | |
| **7. Phương thức nhận kết quả đăng ký:** | Nhận trực tiếp  Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ) | | | | | |
| ***Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên đơn này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thoả thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.*** | | | | | | |
| **BÊN THẾ CHẤP** | | BÊN NHẬN THẾ CHẤP | |
| **PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ** | | | | |
| **Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất - Phòng Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hải Dương chứng nhận việc thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của ông Nguyễn Đức Hưng và bà Vũ Thị Tâm đã được đăng ký theo những nội dung kê khai tại đơn này tại thời điểm …. giờ…. phút, ngày…. tháng…. năm…..**  ***Hải Dương, ngày***  ***tháng***  ***năm***  **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ** | | | | |